●6. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS củng cố về :

– Viết các phân số thập phân trên một đoạn của tia số.

– Chuyển một số phân số thành phân số thập phân.

– Giải bài toán về tìm giá trị một phân số của số cho trước.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

GV tổ chức cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

Bài 1 : HS viết $\frac{3}{10}$; $\frac{4}{10}$; ... ; $\frac{9}{10}$ vào các vạch tương ứng trên tia số.

Sau khi chữa bài nên gọi HS đọc lần lượt các phân số thập phân từ $\frac{1}{10}$ đến $\frac{9}{10}$ và nêu đó là các phân số thập phân.

Bài 2 : Kết quả là :

$$\frac{11}{2} = \frac{11 \times 5}{2 \times 5} = \frac{55}{10} \; ; \; \frac{15}{4} = \frac{15 \times 25}{4 \times 25} = \frac{375}{100} \; ; \; \frac{31}{5} = \frac{31 \times 2}{5 \times 2} = \frac{62}{10}.$$

Khi chữa bài, HS cần nêu cách chuyển từng phân số thành phân số thập phân. Chẳng hạn, để chuyển $\frac{11}{2}$ thành phân số thập phân, cần nhận xét để có $2 \times 5 = 10$, như vậy lấy tử số và mẫu số của $\frac{11}{2}$ nhân với 5 sẽ được phân số thập phân là $\frac{55}{10}$.

Bài 3 : Thực hiện tương tự như bài 2.

Kết quả là :

$$\frac{6}{25} = \frac{6 \times 4}{25 \times 4} = \frac{24}{100} \; ; \; \frac{500}{1000} = \frac{500 : 10}{1000 : 10} = \frac{50}{100} \; ; \; \frac{18}{200} = \frac{18 : 2}{200 : 2} = \frac{9}{100}.$$

Bài 4 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Có thể cho HS tự làm bài rồi nêu kết quả.

Bài 5 : Cho HS nêu tóm tắt bài toán rồi giải bài toán. Chẳng hạn :

Bài giải

Số học sinh giỏi Toán của lớp đó là :

$$30 \times \frac{3}{10} = 9 \text{ (học sinh)}$$

Số học sinh giỏi Tiếng Việt của lớp đó là :

$$30 \times \frac{2}{10} = 6 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số : 9 học sinh giỏi Toán ;

6 học sinh giỏi Tiếng Việt.